

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikafloor® BC 920

Hệ sàn tự san phẳng, mịn bề mặt, hiệu suất cao không mùi dựa trên công nghệ Xolutec

MÔ TẢ

Sikafloor® BC 920 là hệ thống sàn tự san phẳng- mịn 4 thành phần, không mùi, hiệu suất cao và bền bỉ dựa trên công nghệ Xolutec. Sản phẩm hoàn thiện là bề mặt liền mạch chống mài mòn kháng va đập và dễ dàng vệ sinh. Có khả năng chịu độ ẩm và có thể thi công trên sàn bê tông 14 ngày tuổi. Sikafloor® BC 920 được làm lớp lót chống trầy xước và lớp thân cho hệ thống Sikafloor® XTC.

ỨNG DỤNG

Sikafloor® BC 920 nên được thi công bởi những nhà thầu chuyên nghiệp. Sikafloor® BC 920 được khuyến nghị cho sàn mới và sàn cần cải tạo, nơi cần bảo vệ khỏi tác động cơ học. Sikafloor® BC 920 được sử dụng như lớp phủ hoàn thiện cứng, kháng mài mòn, kháng va đập và bề mặt dễ dàng vệ sinh.

Khu vực thi công bao gồm:

- Dây chuyền sản xuất và lắp ráp ô tô
- Nhà máy dược phẩm
- Xưởng kỹ thuật nặng
- Bảo trì và lắp ráp máy bay
- Sàn công nghiệp và kho bãi
- Phòng thí nghiệm

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Không mùi– Thân thiện với môi trường và tiện lợi khi thi công.
- Chống trầy xước– duy trì vẻ ngoài của bề mặt lâu hơn.
- Đóng rắn nhanh ở nhiệt độ thấp – Giảm thời gian chờ ngay cả ở nhiệt độ thấp.
- Kháng va đập – Tuổi thọ cao hơn ngay cả khi bị tác động cơ học mạnh.
- Độ bền ban đầu cao – Nhanh chóng đưa vào sử dụng; Thường cho xe cộ lưu thông nhẹ trong vòng 24 giờ.
- Chịu độ ẩm– Thi công nhanh hơn; Có thể thi công trên bê tông 14 ngày tuổi.
- Kháng hóa chất – Không bị ảnh hưởng bởi sự cố tràn hóa chất.

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

GB/T 22374-2018

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Polyurethane hiệu suất cao	
Đóng gói	Thành phần A	3.5 kg/thùng
	Thành phần B	5.65 kg/thùng
	Thành phần C	4 kg/gói
	Thành phần D	0.5 kg/gói
	Thành phần A+B+C+D	13.65 kg/bộ
Màu sắc	Sikafloor® BC 920 được cung cấp 7 màu tiêu chuẩn: Xám, Xám nhạt, Kem, Xanh lá, Xanh lá nhạt, Đỏ, Vàng	

Hạn sử dụng	Thành phần A	12 tháng
	Thành phần B	12 tháng
	Thành phần C	24 tháng
	Thành phần D	24 tháng

Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm phải được bảo quản nguyên vẹn chưa mở, chưa bị hư hỏng, ở nơi khô ráo, thoáng mát, nhiệt độ từ +5 °C đến +30 °C. Tránh ánh nắng trực tiếp, được che mưa và cách xa mặt đất, bảo vệ chất lỏng khỏi sương giá.
-------------------	---

Tỷ trọng	Hỗn hợp: 1.5~1.6 kg/L Tất cả các giá trị tỉ trọng đo ở nhiệt độ +20°C.
----------	---

Hàm lượng VOC	≤ 60g/L
---------------	---------

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Độ cứng Shore D	~70 (1 ngày)
-----------------	--------------

Kháng mài mòn	65mg (khối lượng bị mài mòn)	(EN ISO 7784) 1Kg / 1000rev./ CS17
---------------	------------------------------	------------------------------------

Khả năng kháng tác động	30 Joules	EN ISO 7765
-------------------------	-----------	-------------

Cường độ nén	30MPa (1 Ngày)	EN ISO 604
	45MPa (7 Ngày)	

Cường độ kéo khi uốn	15MPa (7 Ngày)	EN ISO 178
----------------------	----------------	------------

Cường độ kéo	12MPa (7 Ngày)	ISO 527
--------------	----------------	---------

Cường độ bám dính	1.5MPa (7 Ngày)	ASTM D7234
-------------------	-----------------	------------

KHÁNG HOÁ CHẤT	✓	Dung dịch Axit Clohydric 20%
	✓	Dung dịch Axit Sulphuric 50%
	✓	Dung dịch Axit Acetic 36%
	✓	Dung dịch Axit Photphoric 20%
	✓	Dung dịch Natri Hydroxit 50%
	✓	Methyl Ethyl Ketone
	✓	Methanol
	✓	Xylene

Nồng độ của Axit cao hơn có thể gây ra tình trạng bề mặt bị loang lổ, đổi màu.

Surface hardness	4H	EN ISO 15184
------------------	----	--------------

THÔNG TIN THI CÔNG

Tỷ lệ trộn	Thành phần A : Thành phần B: Thành phần C: Thành phần D = 3.5 : 5.65 : 4 : 0.5 (theo khối lượng)
------------	--

Định mức	Hệ thống sơn phủ	Sản phẩm	Định mức
	Lớp lót	Sikafloor® P 920	1.2~1.5 kg/m²
	Lớp phủ	Sikafloor® BC 920	1.5~3.0 kg/m²
	Lớp bảo vệ (không bắt buộc)	Sikafloor® TC 941/-943	0.1~0.12 kg/m²

Lưu ý: Định mức trên chỉ là lý thuyết và không bao gồm phần vật liệu thêm vào do độ xốp bề mặt, hình dạng và độ bằng phẳng bề mặt cũng như hao hụt khác trong quá trình thi công.

Nhiệt độ sản phẩm	+10°C tối thiểu. / +25°C tối đa.
-------------------	----------------------------------

Nhiệt độ môi trường	+10°C tối thiểu. / +30°C tối đa.
---------------------	----------------------------------

Độ ẩm không khí tương đối	80% r.h. tối đa.
---------------------------	------------------

Bản chi tiết sản phẩm

Sikafloor® BC 920

Tháng Mười Một 2025, Hiệu đính lần 02.01

020812000000002013

BUILDING TRUST



Điểm sương	Hãy cẩn thận với sự ngưng tụ! Nhiệt độ bề mặt phải cao hơn điểm sương 3 °C để tránh rủi ro sự ngưng tụ hay đọng của bề mặt hoàn thiện.			
Nhiệt độ bề mặt	+10°C tối thiểu. / +30°C tối đa.			
Độ ẩm bề mặt	độ ẩm ≤ 8% . Phương pháp kiểm tra: máy đo Sika®-Tramex meter hoặc phương pháp đo CM . Độ ẩm không tăng theo ASTM (tấm Polyethylene).			
Thời gian thi công	Nhiệt độ	Thời gian		
	+20°C	~ 15 phút		
Thời gian chờ / Lớp phủ	Trước khi thi công Sikafloor® BC 920 trên Sikafloor® P 920 như sau:			
	Nhiệt độ sàn	thời gian tối thiểu	thời gian tối đa	
	+20°C	8 giờ	48 giờ	
Sản phẩm hoàn thiện	Nhiệt độ	Có thể đi bộ được	Chịu tác động cơ học nhẹ	Đưa vào sử dụng hoàn toàn
	+20°C	16 giờ	~24 giờ	3 ngày
	Chú ý:Ở nhiệt độ thấp thời gian đông kết cần lâu hơn.			

THÔNG TIN HỆ THỐNG

Các hệ thống	Hệ thống phủ	Sản phẩm
	Lớp lót	Sikafloor® P 920
	Lớp phủ	Sikafloor® BC 920
	Lớp bảo vệ (không bắt buộc)	Sikafloor® TC 941/-943

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Bề mặt sàn thông thường là bê tông hoặc vữa cải tiến polyme, nhưng một số loại bề mặt sàn khác cũng có thể phù hợp, vui lòng tham khảo đại diện bán hàng hoặc kỹ thuật của Sika để biết thêm chi tiết.
- Nếu bạn không chắc chắn về loại bề mặt hoặc chất lượng của bề mặt sàn, vui lòng làm thử một số mẫu trên diện tích nhỏ trước.
- Sikafloor® BC 920 mới thi công phải được bảo vệ khỏi độ ẩm và nước trong vòng 24 giờ.
- Sản phẩm này không thi công cho mặt thẳng đứng hoặc treo. Đối với thi công cho bề mặt thẳng đứng, hãy tham khảo các sản phẩm phù hợp khác như Sika® Ucrete® RG.
- Do sốc nhiệt, việc sử dụng biện pháp vệ sinh bằng hơi nước có thể khiến sàn bị bong tróc. Đối với sàn cần vệ sinh bằng hơi nước vui lòng sử dụng các sản phẩm phù hợp khác như Sika® Ucrete® UD 200.
- Do vật liệu được sản xuất theo từng đợt nên không thể đảm bảo độ đồng nhất hoàn toàn. Do đó, khi sử dụng sản phẩm Sikafloor® vui lòng không trộn các số lô khác nhau trong cùng một khu vực.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Bản chi tiết sản phẩm

Sikafloor® BC 920

Tháng Mười Một 2025, Hiệu đính lần 02.01

02081200000002013

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

DỤNG CỤ THI CÔNG

Sikafloor® BC 920 phải được trộn bằng máy khuấy điện (300 - 400 rpm) hoặc thiết bị khác phù hợp.

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT / XỬ LÝ SƠ BỘ

- Bê tông nền phải đủ cường độ (cường độ nén ít nhất 25 N/mm² và cường độ kéo ít nhất là 1.5 N/mm²).
- Bề mặt bê tông phải được xử lý bằng các biện pháp cơ học như bắn cát, bắn bi và mài để loại bỏ hoàn toàn các mảng xi măng nổi, dầu mỡ bê tông rời không đủ cường độ và để lộ các lỗ, đồng thời thu được lớp nền có cường độ bề mặt tốt và độ nhám (bề mặt có kết cấu mở theo chiều dọc).
- Các lỗ và vết nứt trên bề mặt bê tông phải được sửa chữa và lấp đầy bằng sản phẩm chuyên dụng phù hợp của Sika như Sika® Ucrete®, Sikafloor®, Sikadur® và Sikagard® trước. Trong khi các vết nứt động cần được lấp đầy bằng vật liệu đàn hồi sau khi đánh giá.
- Nếu bề mặt không bằng phẳng, cần san phẳng bằng vữa san phẳng chuyên dụng của Sika để có được bề mặt đồng nhất và thẩm mỹ hơn.
- Tất cả bụi, hạt và rác trên bề mặt sàn phải được làm sạch bằng cách hút bụi, v.v. trước khi thi công.
- Các khe giãn nở- Các khe giãn nở được bố trí tại giao điểm của các vật liệu khác nhau trên đế. Các vùng riêng biệt theo ứng suất nhiệt, độ rung và các cột chịu lực xung quanh, xem thêm chi tiết.

TRỘN

Trước khi trộn cần xác nhận lại yêu cầu nhiệt độ:

▪ Nhiệt độ mặt nền: 10°C – 30°C

▪ **Nhiệt độ vật liệu: 10°C – 25°C**

Nhiệt độ quá thấp hoặc quá nóng sẽ làm cho việc thi công trở nên khó khăn hơn và cần cân nhắc cẩn thận khi bảo quản vật liệu. Trong điều kiện thời tiết lạnh, hãy xử lý vật liệu trước bằng cách giữ vật liệu trong phòng có sưởi ấm. Trong điều kiện thời tiết nóng, cần phải có một số hình thức bảo quản có điều hòa không khí. Vật liệu được xử lý trước ở nhiệt độ 18-25°C sẽ làm giảm khả năng đông cứng nhanh/chậm và các lỗi khuyết tật khác.

Trộn:

Sikafloor® BC 920 là hợp chất có 4 thành phần; thành phần A, B, C & D với thành phần D là thành phần màu. Các bước pha trộn thường như sau:

1. Trộn thành phần A bằng máy khuấy điện tốc độ cao trong 1 đến 2 phút cho đến khi trở thành hợp chất đồng nhất. Đảm bảo không có vật liệu nào còn đọng dưới đáy thùng.
2. Đổ thành phần B vào một thùng trộn sạch riêng. Trong khi trộn bằng máy khuấy điện tốc độ cao thì thêm thành phần A đã trộn và thành phần D vào.
3. Trộn trong 1 phút đảm bảo trộn đều từ đáy đến thành thùng. Tiếp tục trộn trong vòng 1 phút để tạo thành hỗn hợp đồng nhất, hoàn toàn không có vệt màu.
4. Từ từ thêm thành phần C trong khi vẫn tiếp tục trộn; Trộn cho đến khi chất đồng phân tán đều và hỗn hợp đồng nhất, thường mất khoảng 1½ - 2 phút.
5. Điều quan trọng là phải duy trì thời gian trộn đều trong suốt quá trình để đảm bảo màu sắc đồng nhất và tránh đưa quá nhiều không khí vào hỗn hợp sản phẩm.

THI CÔNG

Lớp bả lót:

Sikafloor® BC 920 sẽ được thi công làm lớp bả lót trên lớp Sikafloor P 920 đã đông cứng, độ dày danh nghĩa 0.8mm với định mức là 1.2 – 1.5 kg/m².

Lớp bả được thi công trên bề mặt đã chuẩn bị bằng bay thép, bàn cào răng cưa hoặc gạt cao su. Lớp bả sẽ được để khô hoàn toàn để đạt được bề mặt không dính trước khi phủ lên Sikafloor® BC 920.

Trước khi tiến hành các bước tiếp theo, hãy đảm bảo rằng bề mặt được hoàn toàn phủ kín bằng lớp bả và nếu cần hãy phủ thêm một lớp bả lót nữa để đảm bảo bề mặt được phủ kín hoàn toàn.

Lớp nền được phủ kín rất quan trọng để đảm bảo hiệu suất của Sikafloor® XTC nuwmoottj hệ thống. Vui lòng lưu ý thời gian phủ lớp sơn lót trước khi thi công lớp phủ nền.

Lớp phủ nền:

Trải hỗn hợp vật liệu lên lớp bả đã khô với định mức 1.5 to 3.0 kg/m² sử dụng bàn cào răng cưa hoặc bay thép. Điều chỉnh các chốt của bàn cào theo độ sâu thích hợp. Sử dụng bay thép làm đều các giáp mí. Dùng con lăn gai để tạo bề mặt nhẵn đều. Toàn bộ sàn nên được lăn bằng con lăn gai hai lần. Ở lần đầu tiên, nên đẩy con lăn gai xuyên qua vật liệu đến lớp nền để hỗ trợ dòng chảy, loại bỏ vết cào của bàn cào và làm phẳng sàn. Ở những lần lăn tiếp theo, giữ con lăn nhẹ nhàng ngay trên bề mặt để đưa nhựa resin lên bề mặt và cải thiện tính thẩm mỹ.

VỆ SINH DỤNG CỤ

Vệ sinh sạch sẽ tất cả các thiết bị và dụng cụ thi công bằng thinner C ngay sau khi sử dụng. Vật liệu đã đông cứng/đã lưu hóa chỉ có thể được loại bỏ bằng phương pháp cơ học.

SỰ BẢO DƯỠNG

VỆ SINH

Để duy trì vẻ ngoài của sàn sau khi thi công, Sikafloor® BC 920 phải loại bỏ ngay mọi chất đổ tràn và phải vệ sinh thường xuyên bàn chải quay, máy chà sàn, máy chà sấy, máy rửa áp lực cao, máy lau và hút chuyên dụng v.v. sử dụng chất tẩy rửa và sáp phù hợp.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Thông tin, và đặc biệt là các khuyến nghị liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được đưa ra một cách thiện chí dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về các sản phẩm khi được lưu trữ đúng cách, được xử lý và áp dụng trong điều kiện bình thường theo khuyến nghị của Sika. Trong thực tế, sự khác biệt về vật liệu, bề mặt nền và điều kiện địa điểm thực tế dẫn đến việc không có bảo đảm nào về khả năng bán được hoặc sự phù hợp cho một mục đích cụ thể cũng như bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào phát sinh từ bất kỳ mối quan hệ pháp lý nào, có thể được suy ra từ thông tin này, hoặc từ bất kỳ khuyến nghị bằng văn bản nào hoặc từ bất kỳ lời khuyên nào khác được đưa ra. Người sử dụng sản phẩm phải kiểm tra sự phù hợp của sản phẩm đối với ứng dụng và mục đích dự định hay không. Sika có quyền thay đổi các đặc tính của sản phẩm của mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được được tôn trọng. Tất cả các đơn đặt hàng được chấp nhận theo các điều khoản bán hàng và giao hàng hiện tại của chúng tôi. Người dùng cần tham khảo phiên bản mới nhất của Tài liệu Sản phẩm địa phương dành cho sản phẩm liên quan. Các Tài liệu Sản phẩm này có sẵn trên trang web của chúng tôi. Thông tin trong bất kỳ phiên bản nào người dùng đã tải xuống chỉ có giá trị tại thời điểm tải.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chỉ tiết sản phẩm

Sikafloor® BC 920

Tháng Mười Một 2025, Hiệu đính lần 02.01
02081200000002013

SikafloorBC920-vi-VN-(11-2025)-2-1.pdf

